

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T.** Sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: **Anh Lê Ngọc A.** Sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Ngọc A thuận tình ly hôn.

*** Về con cái:**

- Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu Lê Minh V, sinh ngày 28/7/2016 và cháu Lê Ngọc Bảo T1, sinh ngày 24/12/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Giao cho anh Lê Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Ngọc Bảo H, sinh ngày 07/5/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Tam hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các bên.

- Các bên có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

*** Về án phí:**

- Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000^d tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24/0000118 ngày 24/4/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Diễn Châu. Trả lại cho chị T số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Kỳ;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam